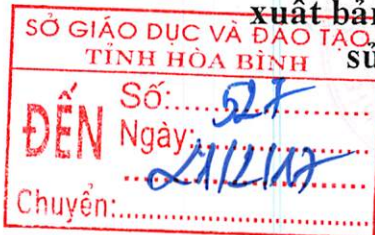


Số: 07/2017/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 20 tháng 2 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, bản tin đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Hòa Bình**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;*

*Căn cứ Luật báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009;*

*Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20/11/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 05/TTr-STTTT ngày 10/2/2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, bản tin đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Hòa Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 3 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB;
- Lưu: VT, KGVX (60<sup>b</sup>).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Quang**

**QUY ĐỊNH**

**Mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí,  
xuất bản, thông tin điện tử, bản tin đối với các cơ quan, đơn vị  
sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Hòa Bình**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 20/2/2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, trích lập quản lý và sử dụng quỹ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí (gồm báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử), xuất bản, bản tin, thông tin điện tử (gồm công/trang thông tin điện tử tỉnh; các công/trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể tỉnh và cấp huyện), Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện; thù lao cho người tham gia thực hiện các công việc liên quan trực tiếp đến tác phẩm được sử dụng trên báo chí, xuất bản phẩm, bản tin, công/trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

2. Các nội dung khác liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao không quy định trong văn bản này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, nhà báo, phóng viên, biên tập viên, cơ quan báo chí, cơ quan xuất bản, xuất bản phẩm, cơ quan xuất bản bản tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, công/trang thông tin điện tử; các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến tác phẩm được sử dụng trên báo chí, xuất bản phẩm, bản tin, công/trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

**Chương II  
QUY ĐỊNH NHUẬN BÚT, THÙ LAO**

**Điều 3. Đối tượng được hưởng nhuận bút, thù lao**

**1. Đối tượng hưởng nhuận bút:**

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan báo chí, xuất bản, cơ quan xuất bản bản tin, công/trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình sử dụng.

b) Biên kịch, đạo diễn, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) đối với phát thanh.

c) Biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sĩ đối với truyền hình.

d) Tác giả là người thuộc cơ quan sử dụng tác phẩm (báo chí, xuất bản, bản tin, cổng/trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện), hoặc làm việc theo chế độ hợp đồng với cơ quan sử dụng tác phẩm hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, sáng tạo tác phẩm ngoài định mức được giao thì được hưởng 100% nhuận bút theo quy định của cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm.

## 2. Đối tượng hưởng thù lao:

Người được hưởng thù lao là người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí, xuất bản phẩm, bản tin, tác phẩm cổng/trang thông tin điện tử, tác phẩm Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện. Cụ thể:

a) Người sưu tầm, người cung cấp tác phẩm, thông tin, văn bản, tài liệu, Tổng Biên tập, Phó tổng Biên tập, Trưởng ban Biên tập, chịu trách nhiệm xuất bản, Phó trưởng Ban Biên tập, Biên tập viên, Trưởng đài, Phó trưởng Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện và những người thực hiện các công việc có liên quan trực tiếp đến tác phẩm được xuất bản, phát sóng (đối với báo in, báo điện tử, bản tin, cổng/trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện).

b) Lãnh đạo cơ quan báo nói và báo hình, phát thanh viên, biên tập viên, diễn viên sân khấu, điện ảnh và các loại hình nghệ thuật khác, đạo diễn chương trình, người chỉ huy dàn dựng âm nhạc, người thiết kế ánh sáng, trợ lý nghệ thuật, đạo diễn và chuyên viên kỹ thuật âm thanh, quay phim kỹ xảo (đối với báo nói, báo hình).

c) Người sưu tầm, người hiệu đính tác phẩm, người cung cấp tác phẩm, văn bản, tài liệu gồm: Tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian; văn bản của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó (đối với xuất bản).

d) Người thuộc cơ quan báo chí, xuất bản, bản tin, cổng/trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm ngoài định mức được giao thì được hưởng 100% nhuận bút theo quy định của cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm.

## 3. Quy định về định mức lao động đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến tác phẩm:

a) Định mức lao động của công chức, viên chức dựa trên cơ sở ngạch công chức, viên chức hoặc nhiệm vụ được giao và bậc lương của công chức, viên chức. Đơn vị định mức lao động được ấn định bằng số lượng, chất lượng tác phẩm (tin, bài, ảnh). Công chức, viên chức thuộc các cơ quan sử dụng tác phẩm, có tác phẩm thực hiện ngoài định mức được giao thì được hưởng nhuận bút, thù lao theo quy định.

b) Được trừ định mức lao động trong thời gian: Đi công tác, đi học, nghỉ phép, nghỉ chế độ theo quy định hoặc lý do khác khi có sự đồng ý của lãnh đạo cơ quan và được quy định trong quy chế chi trả nhuận bút, thù lao của đơn vị.

c) Căn cứ vào đặc thù của cơ quan, Thủ trưởng cơ quan báo chí, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, các bản tin, cổng/trang thông tin điện tử quy định mức phù hợp cho cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ có liên quan đến tác phẩm.

#### **Điều 4. Quy định về hệ số khung nhuận bút và cách tính nhuận bút**

1. Khung nhuận bút đối với tác phẩm báo in, báo điện tử:

| <b>Nhóm</b> | <b>Thể loại</b>                                 | <b>Khung hệ số nhuận bút</b> |
|-------------|-------------------------------------------------|------------------------------|
| 1           | Tin; trả lời bạn đọc.                           | 1-5                          |
| 2           | Tranh; Ảnh.                                     | 1-5                          |
| 3           | Chính luận (xã luận, bình luận, chuyên luận).   | 3-15                         |
| 4           | Phóng sự; Điều tra; Ký (một kỳ); bài phỏng vấn. | 3-15                         |
| 5           | Tường thuật; Sáng tác văn học; Nghiên cứu.      | 3-15                         |
| 6           | Trực tuyến media.                               | 5-25                         |

Ngoài mức nhuận bút được hưởng theo khung nhuận bút quy định trên, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm thuộc nhóm nghiên cứu, sáng tác văn học được đăng trên Tạp chí văn học nghệ thuật của tỉnh sẽ được hưởng mức nhuận bút khuyến khích 20% đối với tác phẩm cùng thể loại được sử dụng trên báo in, báo nói, báo hình, Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Khung nhuận bút đối với tác phẩm báo nói, báo hình:

| <b>Nhóm</b> | <b>Thể loại</b>                          | <b>Khung hệ số nhuận bút</b> |
|-------------|------------------------------------------|------------------------------|
| 1           | Tin; trả lời bạn đọc.                    | 1-5                          |
| 2           | Chính luận.                              | 3-15                         |
| 3           | Phóng sự; Ký (một kỳ); Phỏng vấn.        | 3-15                         |
| 4           | Sáng tác văn học; nhạc.                  | 3-15                         |
| 5           | Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học giáo dục. | 3-15                         |
| 6           | Tọa đàm, giao lưu.                       | 5-25                         |

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả quy định tại Tiết a, Khoản 1, Điều 3 có tác phẩm được cơ quan phát thanh, truyền hình sử dụng được hưởng nhuận bút theo quy định tại khung nhuận bút của báo nói, báo hình.

b) Nhuận bút cho biên kịch, đạo diễn, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) đối với báo nói (phát thanh) hưởng nhuận bút bằng 20% - 30% đối với các thể loại 1, 2, 3, 5, 6; hưởng 50% của thể loại 4 trong khung nhuận bút của báo nói, báo hình.

c) Nhuận bút cho biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sĩ đối với báo hình (truyền hình), hưởng nhuận bút bằng 50% - 70% đối với các thể loại 1, 2, 3, 5, 6; hưởng 100% của thể loại 4 trong khung nhuận bút của báo nói, báo hình.

3. Khung nhuận bút đối với tác phẩm Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình:

| Nhóm | Thể loại                                        | Khung hệ số nhuận bút |
|------|-------------------------------------------------|-----------------------|
| 1    | Tin; trả lời bạn đọc.                           | 1-5                   |
| 2    | Tranh; Ảnh.                                     | 1-5                   |
| 3    | Chính luận (xã luận, bình luận, chuyên luận)    | 3-15                  |
| 4    | Phóng sự; Ký (một kỳ); Bài phỏng vấn; Phản ánh. | 3-15                  |
| 5    | Tường thuật; Người tốt, việc tốt.               | 3-15                  |
| 6    | Sáng tác văn học; Nghiên cứu; ca khúc.          | 3-15                  |
| 7    | Trực tuyến media.                               | 5-25                  |

4. Khung nhuận bút đối với bản tin, trang thông tin điện tử do các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý; Đài Truyền thanh- Truyền hình cấp huyện:

a) Khung nhuận bút đối với bản tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện:

| Nhóm | Thể loại                                                                  | Khung hệ số nhuận bút |
|------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1    | Tin; ảnh; trả lời bạn đọc.                                                | 1-2                   |
| 2    | Chính luận; phóng sự, bài phỏng vấn; sáng tác văn học (nhạc); nghiên cứu. | 1-6                   |

b) Khung nhuận bút đối với Trang thông tin điện tử:

| Nhóm | Thể loại                                                      | Khung hệ số nhuận bút |
|------|---------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1    | Tin; trả lời bạn đọc; tranh, ảnh.                             | 1-2                   |
| 2    | Chính luận; phóng sự; ký (một kỳ); bài phỏng vấn; nghiên cứu. | 1-6                   |
| 3    | Sáng tác văn học (nhạc).                                      | 1-6                   |
| 4    | Trực tuyến Media.                                             | 1-6                   |

5. Giá trị hệ số nhuận bút, cách tính nhuận bút:

a) Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút được quy định bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

b) Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

6. Khung nhuận bút đối với xuất bản phẩm:

| Nhóm       | Thể loại                                                                                                                                    | Khung hệ số NB |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| <b>I</b>   | <b>Xuất bản phẩm thuộc loại sáng tác:</b>                                                                                                   |                |
| 1          | Văn xuôi.                                                                                                                                   | 8%             |
| 2          | Sách nhạc.                                                                                                                                  | 10%            |
| 3          | Thơ.                                                                                                                                        | 12%            |
| 4          | Kịch bản sân khấu, điện ảnh.                                                                                                                | 12%            |
| 5          | Sách tranh, sách ảnh, áp-phích, tờ rời, tờ gấp.                                                                                             | 8%             |
| 6          | Truyện tranh.                                                                                                                               | 4%             |
| 7          | Từ điển, sách tra cứu.                                                                                                                      | 10%            |
| 8          | Sách nghiên cứu lý luận về chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục.                                                                            | 12%            |
| 9          | Sách khoa học - công nghệ, kỹ thuật, kinh tế, công trình khoa học.                                                                          | 10%            |
| 10         | Sách phổ biến kiến thức về chính trị, văn hóa - xã hội, giáo dục, khoa học - công nghệ; Bản tin.                                            | 8%             |
| 11         | Giáo trình bậc sau đại học, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, sách phương pháp cho giáo viên và phụ huynh.              | 11%            |
| 12         | Sách bài học, sách bài tập, sách vở bài tập, sách cho giáo viên, sách chương trình mục tiêu (theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo). | 30%            |
| 13         | Sách tham khảo phổ thông theo chương trình sách giáo khoa.                                                                                  | 2%             |
| <b>II</b>  | <b>Xuất bản phẩm thuộc loại phóng tác, cải biên, chuyển thể, sưu tầm, chú giải, tuyển tập, hợp tuyển.</b>                                   | 5%             |
| <b>III</b> | <b>Xuất bản phẩm thuộc loại dịch:</b>                                                                                                       |                |
| 1          | Dịch từ tiếng Việt ra tiếng nước ngoài.                                                                                                     | 8%             |
| 2          | Dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt (trừ truyện tranh).                                                                                | 8%             |
| 3          | Dịch từ một ngôn ngữ nước ngoài sang một ngôn ngữ nước ngoài khác.                                                                          | 12%            |
| 4          | Dịch từ tiếng Việt sang tiếng các dân tộc thiểu số ở Việt Nam.                                                                              | 12%            |
| 5          | Dịch từ tiếng dân tộc thiểu số này sang tiếng dân tộc thiểu số khác ở Việt Nam.                                                             | 15%            |
| 6          | Dịch từ chữ Hán Nôm hoặc tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt.                                                                            | 12%            |
| <b>IV</b>  | <b>Băng, đĩa, CD ROM thay sách và kèm theo sách.</b>                                                                                        | 10%            |
| <b>V</b>   | <b>Bản đồ.</b>                                                                                                                              | 7%             |

Nhuận bút xuất bản phẩm được tính như sau: Nhuận bút = Tỷ lệ % x Giá thành sản xuất x số lượng in.

## **Điều 5. Nhuận bút khuyến khích đối với tác phẩm báo in, báo điện tử**

1. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm khoản nhuận bút khuyến khích bằng 10% đến 20% nhuận bút của tác phẩm đó.

2. Tác giả của tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm, được hưởng thêm nhuận bút khuyến khích tối đa bằng mức nhuận bút của tác phẩm đó.

3. Tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng của dân tộc thiểu số khác hưởng thêm 30% đến 50% nhuận bút của tác phẩm đó.

## **Điều 6. Chi trả thù lao**

1. Thù trường cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm quy định mức trả thù lao tùy theo mức độ đóng góp cho những người có liên quan trực tiếp đến tác phẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 3.

a) Đối với các loại hình báo in, báo điện tử: Tổng số thù lao tối đa không quá 40% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm.

b) Đối với báo nói, báo hình, Cổng thông tin điện tử tỉnh: Tổng số thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

c) Đối với cơ quan xuất bản bản tin, trang thông tin điện tử do các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố quản lý; Đài Truyền thanh-Truyền hình cấp huyện: Tổng số thù lao tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả trong năm.

2. Thù lao trả cho người sưu tầm, người cung cấp văn bản, bản dịch, tin tức thời sự, tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian,... đăng trên báo chí, xuất bản phẩm, cổng/trang thông tin điện tử được tính:

| Nhóm | Thể loại                                                                                                                      | Đơn vị độ dài tin | Hệ số giá trị tin, bài |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------|
| 1    | Tin tổng hợp; tin viết; trả lời bạn đọc; tin dịch xuôi.                                                                       | ½ trang A4        | 0,5                    |
| 2    | Bài viết ngắn; bài dịch xuôi.                                                                                                 | 01 trang A4       | 1                      |
| 3    | Tranh, ảnh.                                                                                                                   | 01 ảnh            | 0,5                    |
| 4    | Tin dịch ngược.                                                                                                               | ½ trang A4        | 1                      |
| 5    | Bài dịch ngược; bài viết tổng hợp; bài viết tổng hợp; nghiên cứu, phân tích, phỏng vấn; tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian. | 01 trang A4       | 1,5                    |

a) Thù lao = Mức hệ số nhuận bút x hệ số giá trị tin bài

- Trong đó:

Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

Hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin bài x hệ số giá trị tin bài.

b) Đối với tác phẩm không quy định trong khung nhuận bút và tin tức quy định tại Điều này, Thủ trưởng các đơn vị căn cứ vào tính chất, đặc trưng của tác phẩm quyết định hệ số nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu và thù lao tương ứng cho người sưu tầm, người cung cấp.

c) Cán bộ thuộc Ban biên tập, làm công tác biên tập được hưởng mức thù lao bằng 20% mức thù lao người sưu tầm, cung cấp tin, bài (nếu là cán bộ kiêm nhiệm).

### **Điều 7. Một số quy định khác**

1. Tác giả phần lời của bản nhạc, của truyện tranh, phụ đề thể loại Media hưởng 20% nhuận bút của tác phẩm đó.

2. Tác giả bản dịch từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại hưởng từ 40% - 60% đối với báo in, báo điện tử, cổng thông tin điện tử, bản tin theo nhuận bút của tác phẩm cùng thể loại tương ứng bằng tiếng Việt. Mức nhuận bút do thủ trưởng cơ quan sử dụng tác phẩm quyết định.

3. Đối với báo điện tử nhuận bút, thù lao thông tin do độc giả cung cấp sẽ do Tổng Biên tập quyết định, trừ những trường hợp có thỏa thuận khác.

4. Đối với các bài phỏng vấn, người phỏng vấn và người trả lời phỏng vấn thuộc báo in, báo điện tử được trả nhuận bút theo quy chế của cơ quan báo chí.

5. Tác phẩm báo nói, báo hình phát nhiều lần trên sóng hưởng nhuận bút theo thỏa thuận trong hợp đồng giữa cơ quan báo chí với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm, nhưng không quá 30% mức nhuận bút phát lần đầu (đối với phát lần thứ 2) và 10% đối với phát lần thứ ba trở đi.

6. Đối với thể loại cầu phát thanh, câu truyền hình, chương trình phát thanh trực tiếp, chương trình truyền hình trực tiếp và những thể loại khác chưa quy định trong Quy định này, tùy theo tính chất, quy mô, Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh quyết định mức nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người liên quan thực hiện các chương trình đó.

### **Điều 8. Lập quỹ nhuận bút**

1. Quỹ nhuận bút được hình thành từ các nguồn sau:

a) Kinh phí ngân sách Nhà nước cấp cho các cơ quan báo chí, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

b) Nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.

2. Xây dựng quỹ nhuận bút:

a) Đối với các loại hình báo in, báo điện tử:

Đối với cơ quan báo chí hoạt động chủ yếu bằng ngân sách Nhà nước: Cơ quan chủ quản xem xét cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị sau khi trừ định mức, chi nhuận bút từ các nguồn thu hoạt động báo chí, hoạt động kinh tế của cơ

quan báo chí, nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên cơ sở xây dựng dự toán như sau:

Quỹ nhuận bút hằng năm = Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao.

- Trong đó:

+ Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm = Tổng hệ số nhuận bút bình quân trong một kỳ báo, tạp chí x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút x Số kỳ báo, tạp chí trong năm.

+ Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm.

+ Tổng số thù lao tối đa không quá 40% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm.

Đối với cơ quan báo chí tự bảo đảm chi phí hoạt động, quỹ nhuận bút do cơ quan báo chí quyết định trên cơ sở cân đối tài chính của đơn vị.

b) Đối với báo nói, báo hình:

Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh khi chưa bảo đảm kinh phí hoạt động, ngân sách tỉnh cấp kinh phí trích lập Quỹ nhuận bút cho đơn vị (sau khi trừ định mức, chi nhuận bút từ các hoạt động báo chí, hoạt động kinh tế của cơ quan báo chí, nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài) trên cơ sở dự toán xây dựng như sau:

Quỹ nhuận bút hằng năm = Tổng số nhuận bút phải trả trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao.

- Trong đó:

+ Tổng số nhuận bút phải trả trong năm = Số lượng bình quân nhuận bút cho một chương trình phát thanh, truyền hình x Tổng thời lượng chương trình phát thanh, truyền hình trong năm.

+ Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

+ Tổng số thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

Khi tự bảo đảm chi phí hoạt động hoặc hoạt động theo cơ chế tài chính đặc thù, quỹ nhuận bút do Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh quyết định trên cơ sở cân đối tài chính của đơn vị.

c) Đối với cơ quan xuất bản bản tin, Trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện:

\* Cơ quan có xuất bản bản tin xây dựng quỹ nhuận bút như sau:

Quỹ nhuận bút hằng năm = Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ bản tin xuất bản trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao (không bao gồm định mức).

- Trong đó:

+ Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ bản tin trong năm = Tổng hệ số nhuận bút bình quân trong một kỳ bản tin x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút x Số kỳ bản tin trong năm.

+ Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 10% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ bản tin xuất bản trong năm.

+ Tổng số thù lao tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ bản tin xuất bản trong năm.

\* Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, cơ quan có cổng/trang thông tin điện tử xây dựng quỹ nhuận bút như sau:

Quỹ nhuận bút hằng năm = Tổng số nhuận bút phải trả cho các tác phẩm trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao (không bao gồm định mức).

- Trong đó:

+ Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 5% tổng số nhuận bút phải trả cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả trong năm.

+ Tổng số thù lao tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả trong năm.

### **Chương III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 9. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán Quỹ nhuận bút**

1. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán quỹ nhuận bút thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trên cơ sở Quy định này và quy định khác của pháp luật có liên quan, Thủ trưởng các cơ quan báo chí, cơ quan xuất bản bản tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, cơ quan có cổng/trang thông tin điện tử xây dựng quy định cụ thể định mức lao động, mức chi trả nhuận bút, thù lao cho từng thể loại tác phẩm phù hợp với ngân sách được cấp cho quỹ nhuận bút và được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị gửi Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính để thẩm định trước khi ban hành và gửi Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, UBND tỉnh, cơ quan chủ quản báo chí để theo dõi, quản lý trong thời hạn 5 ngày sau khi ban hành.

3. Quỹ nhuận bút cuối năm đơn vị chỉ không hết được chuyển sang năm sau.

4. Đối với cơ quan, đơn vị có nguồn thu tự chủ dưới 40% trong tổng kinh phí nhuận bút, thủ trưởng đơn vị xây dựng khung nhuận bút phù hợp với khả năng kinh phí hoạt động của đơn vị mình và chỉ được thực hiện chi trả nhuận bút tối đa không quá 50% của khung hệ số nhuận bút tại Quy định này. Đối với các

cơ quan, đơn vị chỉ sử dụng ngân sách Nhà nước để chi trả nhuận bút thì thực hiện mức chi trả nhuận bút tối thiểu của khung hệ số nhuận tại Quy định này.

#### **Điều 10. Kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ nhuận bút được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh và nguồn thu hợp pháp khác. Các cơ quan báo chí và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao hàng năm lập dự toán gửi cơ quan Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí để thực hiện chế độ nhuận bút.

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá việc chi trả chế độ nhuận bút của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Quang**